

Số: 77/2026/QĐST – HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, có hiệu lực thi hành ngày 01 tháng 01 năm 2015; Nghị Quyết số: 01/2024/NQ – HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 703/2025/TLST – HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2025 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1/ Ông **Lê Huỳnh Đ**, sinh năm 1987.

CCCD số: 051087000215 do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 15/8/2022.

Địa chỉ: T N, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà **Cao Thị Thúy H**, sinh năm 1988.

CCCD số: 066188000305 do Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 21/7/2022.

Địa chỉ: T N, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2026, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Huỳnh Đ và bà Cao Thị Thúy H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn giữa hai ông, bà.

[2] Về con chung: Ông Lê Huỳnh Đ và bà Cao Thị Thúy H xác nhận quá trình chung sống có một người con chung chưa thành niên tên là Lê Cao Bảo C, sinh ngày 01/12/2013. Hai bên thỏa thuận: Ông Lê Huỳnh Đ được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận tự giải quyết với nhau nên không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung – Nợ chung: Ông Lê Huỳnh Đ và bà Cao Thị Thúy H xác nhận hai bên thỏa thuận tự giải quyết nên không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Lệ phí Hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật, số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Ông Lê Huỳnh Đ và bà Cao Thị Thúy H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông Lê Huỳnh Đ và bà Cao Thị Thúy H đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0048902 ngày 12/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Lê Huỳnh Đ và bà Cao Thị Thúy H đã nộp xong lệ phí.

Xét thấy, việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Huỳnh Đ và bà Cao Thị Thúy H thuận tình ly hôn, (do đó Giấy chứng nhận kết hôn số: 04/2012, quyển số: 01/2012 do Ủy ban nhân dân Phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi (nay là phường C, tỉnh Quảng Ngãi) cấp ngày 18/11/2012 không còn hiệu lực).

1.2. Về con chung: Ông Lê Huỳnh Đ và bà Cao Thị Thúy H xác nhận quá trình chung sống có một người con chung chưa thành niên tên là Lê Cao Bảo C, sinh ngày 01/12/2013. Hai bên thỏa thuận: Ông Lê Huỳnh Đ được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận tự giải quyết với nhau nên không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Cao Thị Thúy H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng bà H không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

1.3. Về tài sản chung – Nợ chung: Ông Lê Huỳnh Đ và bà Cao Thị Thúy H xác nhận hai bên thỏa thuận tự giải quyết nên không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Lệ phí Hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật, số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Ông Lê Huỳnh Đ và bà Cao Thị Thúy H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông Lê Huỳnh Đ và bà Cao Thị Thúy H đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0048902 ngày 12/12/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Lê Huỳnh Đ và bà Cao Thị Thúy H đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM; (01)
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. HCM; (01)
- Viện Kiểm sát nhân dân KV1, TP. HCM; (01)
- Phòng THADS KV1, TP. HCM; (01)
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn; (01)
- Các đương sự; (02)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự. (01)

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương Thúy

